Số: 7333/STC-KTN; 29/10/2026; 11:17:39;

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ, nhằm cụ thể hóa hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với trường hợp giao cộng đồng dân cư thông qua Ban phát triển thôn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng, bảo đảm cơ sở pháp lý để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu với các nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, THỰC TIỄN VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Tại Khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ quy định: *"Trường hợp cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp có đủ năng lực quản lý, tổ chức thi công đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ có tính chất kỹ thuật đơn giản và tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng, Ủy ban nhân dân cấp xã được lựa chọn cơ chế giao cho cộng đồng dân cư thông qua Ban phát triển thôn tự thực hiện dự án. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện dự án".*

Theo quy định nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quyết định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với trường hợp giao cộng đồng dân cư thông qua Ban phát triển thôn tự thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, có tính chất kỹ thuật đơn giản và tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng.

2. Cơ sở thực tiễn

- *Vấn đề phát sinh trong thực tiễn:* Ngày 04/6/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giao cho cộng đồng tự thực hiện trên địa bàn tỉnh Lai Châu, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Tuy nhiên, ngày 12/10/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 387/2026/NĐ-CP quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035, trong đó tại khoản 6 Điều 26 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định *hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ* từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư tự thực hiện. Do đó, cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để bảo đảm phù hợp với quy định về thẩm quyền.

- *Dự báo tác động tiêu cực và hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật:* Nếu không kịp thời ban hành Nghị quyết, việc áp dụng hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư tự thực hiện sẽ thiếu cơ sở pháp lý phù hợp với quy định về thẩm quyền tại Nghị định số 387/2026/NĐ-CP, gây khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị và chính quyền cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện; đồng thời có thể làm chậm tiến độ triển khai các dự án, giải ngân vốn ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh.

3. Cơ sở đề xuất hình thức và định mức hỗ trợ

- Về hình thức hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền nhằm tạo thuận lợi trong công tác quản lý, thanh toán, quyết toán vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

- Về định mức hỗ trợ:

Theo quy định tại Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ: khoản 2 Điều 22: *"Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần vốn, phần còn lại được huy động từ đóng góp tự nguyện của người dân và từ nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đặc thù. Đối với dự án thực hiện trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt khó khăn, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư".*

Mặt khác, theo Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố Danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026–2030 (đợt 1), toàn bộ 616 thôn, bản của tỉnh Lai Châu đều thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tối đa 100% tổng mức đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh, không quy định các mức hỗ trợ khác.

4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm tính thống nhất, liên tục trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thông qua việc ban hành Nghị quyết, các cơ quan, đơn vị và chính quyền cấp xã có cơ sở pháp lý để tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư tự thực hiện; phát huy vai trò chủ động, sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quá trình thực hiện dự án, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân và bảo đảm thực hiện kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Tạo cơ sở pháp lý và cụ thể hóa quy định tại khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP của Chính phủ về hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi; bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ

trong tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Lai Châu, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời bảo đảm tính ổn định, liên tục của chính sách hỗ trợ, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh Lai Châu.

Bảo đảm tính hợp lý, đồng bộ, thống nhất, khả thi trong tổ chức thực hiện; phát huy vai trò chủ động, sự tham gia của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện các bước sau:

- Ngày 23/10/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 9256/UBND-KTN về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội, Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ và tổ chức rà soát các chương trình, nhiệm vụ, dự án đang thực hiện trên địa bàn tỉnh, giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Ngày .../10/2026, Sở Tài chính có Công văn số .../STC-KTN đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu theo địa chỉ https://laichau.gov.vn/ và trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính Lai Châu theo địa chỉ https://sotaichinh.laichau.gov.vn lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu gửi các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Ngày .../11/2026, Sở Tài chính có Công văn số .../STC-KTN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Hết thời hạn tham gia ý kiến đã có .../... cơ quan, đơn vị gửi ý kiến tham gia. Sở Tài chính đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu để chỉnh sửa, hoàn thiện dự

thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../11/2026, trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Hình thức, nguyên tắc hỗ trợ và định mức hỗ trợ

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định hình thức, nguyên tắc hỗ trợ và định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, có tính chất kỹ thuật đơn giản, tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 (sau đây gọi là Chương trình), được UBND cấp xã lựa chọn giao cho cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp thông qua Ban phát triển thôn tự thực hiện theo khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã; Ban phát triển thôn; cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Dự án phải đáp ứng tiêu chí tại Điều 23 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP, danh mục loại dự án đặc thù do UBND tỉnh quy định và điều kiện năng lực của cộng đồng theo khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP. Không chia nhỏ dự án để áp dụng cơ chế giao cộng đồng tự thực hiện.

Điều 2. Hình thức, nguyên tắc hỗ trợ và định mức hỗ trợ

1. Hình thức, nguyên tắc hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền để cộng đồng dân cư tự thực hiện dự án theo tổng mức đầu tư, nội dung và cơ cấu nguồn vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không phân chia kinh phí hỗ trợ dự án thành khoản hỗ trợ đồng mức cho các thành viên cộng đồng.

Hỗ trợ đúng nội dung, đối tượng, nguồn vốn của Chương trình; bảo đảm công khai, tiết kiệm, hiệu quả; không tính trùng nội dung, khối lượng hoặc kinh phí được hỗ trợ từ các nguồn. Việc hỗ trợ không thay thế thủ tục quyết định đầu tư và bố trí vốn theo quy định.

Đóng góp của người dân trên cơ sở tự nguyện, được cộng đồng thống nhất, phù hợp khả năng thực tế; không giao mức đóng góp bắt buộc hoặc bình quân theo hộ. Nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách phải được xác định rõ giá trị, phương thức huy động và khả năng thực hiện.

Đóng góp tự nguyện của người dân bằng tiền, hiện vật, ngày công được tính vào giá trị công trình, theo dõi riêng và không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước; hiện vật, ngày công được quy đổi thành tiền theo quy định. Giá nhân công xây dựng, vật liệu xây dựng tại chỗ xác định theo khoản 4 Điều 22 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP.

2. Định mức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư tự thực hiện. Mức hỗ trợ bằng tổng mức đầu tư được phê duyệt sau khi trừ giá trị đóng góp tự nguyện và nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách đã được xác định trong phương án nguồn vốn. Trường hợp không có nguồn lực ngoài ngân sách, mức hỗ trợ được xác định tối đa bằng 100% tổng mức đầu tư được phê duyệt.

Chủ tịch UBND cấp xã quyết định mức ngân sách hỗ trợ, phần nguồn lực ngoài ngân sách và cơ cấu từng nguồn vốn khi phê duyệt dự án theo thẩm quyền; bảo đảm xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án. Việc bố trí kế hoạch vốn và giải ngân thực hiện theo quy định của pháp luật; không buộc người dân đóng góp để bù phần vốn ngân sách chưa được bố trí.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, định mức hỗ trợ và quy định của pháp luật.

2. Giao Hội đồng nhân dân cấp xã giám sát việc thực hiện hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 11 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành có quy định khác về hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ đối với các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XVI, kỳ họp thứ tám thông qua ngày … tháng 11 năm 2026.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

VI. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

2. Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp;

3. Các văn bản pháp lý khác kèm theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, Th.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hà Quang Trung